

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH CỦA CÁC TỔ CHỨC CÓ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG TRƯỚC YÊU CẦU THỰC HIỆN CÁC CAM KẾT QUỐC TẾ

ThS. VIÊN THẾ GIANG *

1. Pháp luật về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng trong điều kiện Việt Nam là thành viên của WTO

Với vai trò trung chuyển nguồn vốn của nền kinh tế quốc dân, ngành ngân hàng đã góp phần xứng đáng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Việc thực thi các cam kết quốc tế đã và đang tác động đến hoạt động của các tổ chức có hoạt động ngân hàng. Theo đó, hoạt động của các tổ chức này sẽ ngày càng mang tính cạnh tranh hơn. Do vậy, các quy định pháp luật cạnh tranh của các TCTD cũng phải chịu những tác động nhất định của các cam kết quốc tế. Ở mức độ khái quát, có thể đánh giá những tác động của việc thực thi các cam kết quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng trên các khía cạnh sau đây:

Thứ nhất, hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng sẽ ngày càng gay gắt hơn. Theo cam kết thì các TCTD nước ngoài được hoạt động tại Việt Nam dưới hình thức văn phòng đại diện, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh hoặc ngân hàng 100% vốn nước ngoài; công ty tài chính liên doanh hoặc công ty tài chính 100% vốn nước ngoài; công ty cho thuê tài chính liên doanh hoặc công ty cho thuê tài chính 100% vốn nước ngoài. Đóng góp của bên nước ngoài vào một ngân hàng liên doanh hoạt động với tư cách là

ngân hàng thương mại không được vượt quá 50% vốn điều lệ của ngân hàng, trong khi đó, phần vốn góp của bên nước ngoài vào một tổ chức tín dụng phi ngân hàng liên doanh cần phải đạt ít nhất là 30% vốn điều lệ. Tổng mức cổ phần của các tổ chức và cá nhân nước ngoài có thể được giới hạn ở mức 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép. Kể từ ngày 01/04/2007 các TCTD nước ngoài được thành lập ngân hàng 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam với các ràng buộc về vốn. Với các cam kết đó, "*các ngân hàng đa quốc gia đang rất hoan hỉ với tương lai và tiềm năng phát triển tại Việt Nam vì có quá nhiều quả chín trong tầm tay ở thị trường Việt Nam chưa được phát triển đúng mức*"⁽¹⁾ và người ta gọi đó là ma lực kinh doanh ngân hàng.⁽²⁾

Thực hiện các cam kết đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 22/2006/NĐ-CP về hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam, Nghị định của Chính phủ số 69/2007/NĐ-CP ngày 20/04/2007 về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của các ngân hàng thương mại Việt Nam,

* Giảng viên Học viện ngân hàng
Phân viện Phú Yên

Quyết định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam số 24/2007/QĐ-NHNN về quy chế cấp phép thành lập ngân hàng thương mại cổ phần. Đây là quy chế rất được mong đợi, giúp giải quyết nhu cầu thành lập ngân hàng đang rất lớn hiện nay.

Trong tương lai, hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng trên thị trường sẽ sôi động hơn, cạnh tranh không chỉ ở phạm vi các hoạt động mà còn mở rộng ra ở các lĩnh vực cam kết.⁽³⁾ Chính điều này đặt ra yêu cầu cho các TCTD trong nước phải có những bước điều chỉnh chiến lược kinh doanh, trước hết là củng cố thị trường, cải thiện các dịch vụ đang cung cấp và từng bước cung cấp thêm các dịch vụ mới để có thể cạnh tranh được với các “ngân hàng ngoại” với ưu thế về vốn, năng lực quản trị điều hành, kinh nghiệm kinh doanh và đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp. Đồng thời, các TCTD trong nước phải đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu, nâng cao tiềm lực tài chính, kỹ năng quản trị điều hành.

Thứ hai, hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng sẽ thực chất hơn và trong cuộc cạnh tranh đó, đối thủ nào mạnh sẽ giành chiến thắng. Các TCTD sẽ phải phát huy những thế mạnh riêng có của mình để khẳng định vị trí, uy tín, thương hiệu. Các ưu đãi, bảo hộ cho các NHTM quốc doanh cũng như các NHTM cổ phần trong nước sẽ không còn nữa mà các NHTM phải tự đứng vững trên đôi chân của mình. Song hành với nó là những biến thái của các hành vi cạnh tranh không lành mạnh sẽ tăng lên, trong khi các quy định về cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng còn quá đơn giản.

Điều 16 Luật các TCTD năm 1997 quy định: 1) Các tổ chức hoạt động ngân hàng được hợp tác và cạnh tranh hợp pháp; 2) Nghiêm cấm các hành vi cạnh tranh bất hợp pháp, gây tổn hại đến việc thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, an toàn hệ thống các TCTD và lợi ích hợp pháp của các bên; 3) Các hành vi cạnh tranh bất hợp pháp bao gồm:

- Khuyến mại bất hợp pháp;
- Thông tin sai sự thật làm tổn hại lợi ích của TCTD khác và của khách hàng;
- Đầu cơ lũng đoạn thị trường tiền tệ, vàng, ngoại tệ;
- Các hành vi cạnh tranh bất hợp pháp khác.

Đối chiếu các quy định của Luật các TCTD và Luật cạnh tranh cho thấy còn có nhiều khác biệt và như vậy khó có thể điều chỉnh được hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng. Khác với Luật cạnh tranh các nước, Luật cạnh tranh của nước ta quy định cả hai nội dung là hành vi hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh. Hành vi hạn chế cạnh tranh là hành vi của doanh nghiệp làm giảm, sai lệch, cản trở cạnh tranh trên thị trường bao gồm hành vi thoả thuận hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền và tập trung kinh tế. Hành vi cạnh tranh không lành mạnh là hành vi cạnh tranh của doanh nghiệp trong quá trình kinh doanh trái với các chuẩn mực thông thường về đạo đức kinh doanh, gây thiệt hại hoặc có thể gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp khác hoặc người tiêu dùng. Việc tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của các ngân hàng thương mại (NHTM) nhà nước giữ vị trí chủ

đạo trên thị trường tài chính vô hình trung đã tạo nên vị trí khác biệt giữa NHTM nhà nước với các NHTM cổ phần, các TCTD có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động trên thị trường nước ta. Nói một cách khác đi, hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng theo quy định của Luật các TCTD chưa đi vào thực chất, vẫn còn chịu sự chi phối khá lớn từ phía các cơ quan công quyền, vẫn còn sự phân biệt.

Thứ ba, hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng còn chịu sức ép cạnh tranh từ thị trường chứng khoán. Sự phát triển của thị trường chứng khoán (TTCK) nước ta thời gian qua cho thấy nó đã trở thành kênh huy động vốn hữu hiệu của nền kinh tế. Như vậy, với vai trò là các trung gian tài chính, đi vay để cho vay của các TCTD đã bị mất đi một phần không nhỏ nguồn vốn nhàn rỗi trong dân cư để gửi tiết kiệm vào ngân hàng. Bởi lẽ, giờ đây, thay vì gửi tiền vào ngân hàng để lấy lãi thì họ đầu tư vào TTCK với khả năng sinh lời cao hơn rất nhiều. Nói khác đi, nguồn vốn huy động của các TCTD bị hạn chế và nếu huy động vốn trên TTCK thì sẽ chịu tác động rất lớn của thị trường này.

Thứ tư, hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng sẽ làm tăng rủi ro cho các TCTD trong nước, làm tăng thêm các chi phí giám sát và quản lý rủi ro. Một nghiên cứu của tổ chức phát triển Liên hợp quốc - UNDP cho biết 45% khách hàng là doanh nghiệp và cá nhân sẽ chuyển sang vay vốn của ngân hàng nước ngoài; 50% chọn dịch vụ ngân hàng nước ngoài thay thế và 50% còn lại sẽ chọn ngân hàng nước ngoài

để gửi tiền, đặc biệt là ngoại tệ.

Không những thế, hàng loạt các vụ mua bán cổ phần của các NHTM cổ phần trong nước của các nhà đầu tư nước ngoài, các ngân hàng nước ngoài⁽⁴⁾ đã tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài thâm nhập vào những thị trường mà họ khó có thể vươn tới được, nhất là thị trường nông thôn. Khi đã là chủ, các nhà đầu tư nước ngoài dễ dàng thâm nhập, tìm hiểu thị trường trong nước và nếu các TCTD trong nước không tinh táo thì nguy cơ bị “thôn tính” và thất bại trong kinh doanh là điều rất dễ xảy ra.

Thực tế thị trường ngân hàng Việt Nam đặt ra yêu cầu là cần có hệ thống giám sát đủ mạnh để có thể kiểm soát được thị trường, thế nhưng Luật giám sát hoạt động ngân hàng còn đang trong kế hoạch xây dựng, hoạt động thanh tra của Ngân hàng nhà nước cũng chưa đáp ứng được các yêu cầu của thời đại mới. Rõ ràng với thực tế đó thì những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh ngân hàng khó có thể kiểm soát được. Không những thế, các quy định pháp luật cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng hiện hành chưa có các tiêu chí đánh giá hành vi cạnh tranh không lành mạnh và vấn đề kiểm soát độc quyền. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, các hoạt động cạnh tranh của các chủ thể diễn ra ngày càng đa dạng, với nhiều biến thái tinh vi mà nếu không được kiểm soát chặt chẽ thì nó có thể gây hại rất lớn cho xã hội. Luật cạnh tranh năm 2004 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này đã có quy định rất cụ thể về các hành vi cạnh tranh không lành mạnh, cũng như các tiêu chí xác định cụ thể đối với từng hành vi. Tuy nhiên,

việc áp dụng các quy định này vào lĩnh vực ngân hàng còn nhiều khó khăn, ví dụ như vấn đề bảo mật thông tin khách hàng với việc cung cấp thông tin cho cơ quan quản lý cạnh tranh; vấn đề Hiệp hội ngân hàng ấn định mức lãi suất cho các thành viên với vấn đề ép buộc trong kinh doanh.

2. Hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng trong điều kiện thực thi các cam kết quốc tế

Theo dự báo của các chuyên gia về tài chính ngân hàng, việc thực hiện các cam kết khi gia nhập tổ chức thương mại thế giới liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân hàng chắc chắn sẽ làm thay đổi thị trường tài chính tiền tệ nước ta, trong đó hoạt động cạnh tranh giữa các tổ chức có hoạt động ngân hàng sẽ ngày càng gay gắt hơn. Điều này đòi hỏi Nhà nước cần có những biện pháp giúp cho hoạt động cạnh tranh của các TCTD tuân theo các quy luật thị trường và quy định của pháp luật. Pháp luật về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng cần phải thể chế hoá các quan điểm của Đảng về xây dựng và phát triển thị trường tài chính tiền tệ. Diễn biến của thị trường chứng khoán thời gian gần đây cho thấy các ngân hàng cũng phải cạnh tranh với thị trường này trong việc thu hút các nguồn vốn trong dân cư để hoạt động. Từ thực tiễn đó, yêu cầu hoàn thiện các quy định pháp luật về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng là hết sức cần thiết. Bởi lẽ:

- Các quy định về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đó được sử dụng tối đa các nguồn lực của mình để giành lợi thế cạnh tranh trên thị trường;

- Tạo được hành lang pháp lý thống nhất cho hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng phù hợp với các đặc điểm đặc thù của lĩnh vực kinh doanh nhạy cảm này;

- Các quy định pháp luật cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng sẽ xác định giới hạn sự can thiệp bằng các biện pháp hành chính vào các hoạt động của các tổ chức này. Luật cạnh tranh đã quy định rất cụ thể, các cơ quan nhà nước không được thực hiện các hành vi sau để cản trở hoạt động cạnh tranh trên thị trường: 1) Buộc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân phải mua, bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ với doanh nghiệp được cơ quan này chỉ định, trừ hàng hoá, dịch vụ thuộc lĩnh vực độc quyền nhà nước hoặc trong trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật; 2) Phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp; 3) Ép buộc các hiệp hội ngành nghề hoặc các doanh nghiệp liên kết với nhau nhằm loại trừ, hạn chế, cản trở các doanh nghiệp khác cạnh tranh trên thị trường; 4) Các hành vi khác cản trở hoạt động cạnh tranh hợp pháp của doanh nghiệp.

Hoàn thiện các quy định pháp luật về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng phải bảo đảm những nguyên tắc, những yêu cầu nhất định. Các nguyên tắc, yêu cầu đó là:

- Thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội như tăng trưởng kinh tế, kiềm chế lạm phát, giải quyết việc làm...;

- Bảo đảm an ninh cho nền kinh tế, tránh xảy ra các cuộc khủng hoảng ngân hàng, bởi lẽ, ngân hàng được coi là doanh nghiệp nhạy cảm với những biến động của nền kinh tế;

- Thể chế hoá quan điểm của Đảng về xây dựng thị trường tài chính tiền tệ, tuân theo quy luật của thị trường; thực thi tốt các cam kết quốc tế về dịch vụ ngân hàng;

- Cùng với Ngân hàng nhà nước thực thi chính sách tiền tệ quốc gia;

- Bảo đảm sự đối xử công bằng giữa các nhà đầu tư kinh doanh ngân hàng;

- Tôn trọng quyền tự do kinh doanh, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các TCTD, tránh can thiệp bằng các biện pháp hành chính không cần thiết vào hoạt động của các TCTD;

- Bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả của các quy định pháp luật cạnh tranh trong thực tiễn.

Theo chúng tôi, để hoàn thiện các quy định pháp luật về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng trong giai đoạn hiện nay cần tập trung vào một số giải pháp cơ bản sau đây:

Thứ nhất, về vị trí của pháp luật về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng so với các quy định của pháp luật cạnh tranh: Vấn đề này cần thống nhất rằng các quy định của Luật cạnh tranh được coi là những nguyên tắc chung nhất để điều chỉnh hoạt động cạnh tranh của các doanh nghiệp trên thị trường. Khi nào trong Luật cạnh tranh không có quy định hoặc cần có những quy định chi tiết, cụ thể đối với từng lĩnh vực đặc thù (chuyên ngành) thì trong các văn bản pháp luật chuyên ngành đó cần có các quy định để cụ thể hoá Luật cạnh tranh phù hợp với các yêu cầu của ngành mình. Bởi lẽ, khi nghiên cứu các quy định của Luật cạnh tranh dường như không có quy định nào để phân biệt giữa doanh nghiệp sản xuất hàng hoá và doanh nghiệp cung ứng dịch vụ. Trong khi đó, bản thân hoạt

động sản xuất hàng hoá, cung ứng dịch vụ trong kinh doanh để đánh giá doanh nghiệp có vi phạm Luật cạnh tranh hay không thì các tiêu chí đánh giá không phải lúc nào cũng giống nhau.

Thứ hai, cần có quy định về sự phối hợp giữa Cục quản lý cạnh tranh (Bộ công thương) và Ngân hàng nhà nước Việt Nam trong việc quản lý hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng. Sự phối hợp này trước hết là bảo đảm sự thống nhất quản lý hoạt động cạnh tranh, sau đó là tạo điều kiện thuận lợi cho Cục quản lý cạnh tranh tiến hành các hoạt động điều tra các vụ việc cạnh tranh liên quan đến hành vi hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh phát sinh trong hoạt động ngân hàng. Chỉ khi có sự phối hợp giữa cơ quan quản lý cạnh tranh với Ngân hàng nhà nước Việt Nam thì mới có thể bảo đảm được sự phát triển của ngành ngân hàng phù hợp với các nguyên tắc đã được quy định trong Luật cạnh tranh, góp phần vào việc duy trì môi trường cạnh tranh công bằng, lành mạnh, không phân biệt đối xử giữa các tổ chức có hoạt động ngân hàng.

Sự phối hợp giữa Cục quản lý cạnh tranh với Ngân hàng nhà nước Việt Nam cần tập trung vào các nội dung sau đây:

- Xác định các tiêu chí đánh giá thế nào là hành vi cạnh tranh không lành mạnh; các biện pháp giám sát các tổ chức có hoạt động ngân hàng trong việc tuân thủ Luật cạnh tranh;

- Biện pháp bảo đảm an toàn hoạt động, bí mật kinh doanh của các tổ chức này khi điều tra các vụ việc cạnh tranh, tập trung vào vấn đề cung cấp thông tin và bảo mật thông tin;

Thứ ba, sửa đổi Điều 16 Luật các TCTD hiện hành. Đây được coi là vấn đề hết sức

cấp bách hiện nay, vì nó liên quan trực tiếp đến việc điều chỉnh hoạt động cạnh tranh của các TCTD. Theo chúng tôi các quy định về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng là sự thể chế hoá các quy định của pháp luật cạnh tranh vào lĩnh vực có tính chất đặc thù, ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực thi chính sách kinh tế xã hội của Nhà nước. Do vậy, khi xem xét, sửa đổi Điều 16 Luật các TCTD cần xem xét đến những ảnh hưởng của các yêu cầu an toàn hệ thống, vai trò chủ đạo của các NHTM nhà nước, vấn đề tập trung trong hoạt động ngân hàng (trong khi đó xu hướng này lại đang diễn ra phổ biến và còn được coi là một công cụ cạnh tranh hữu hiệu trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế)... Việc sửa đổi các quy định pháp luật cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng theo hướng:

- Xây dựng một chương riêng trong Luật các TCTD sửa đổi quy định về cạnh tranh trong hoạt động ngân hàng;

- Quy định các nguyên tắc chung nhất của hoạt động cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng để vừa bảo đảm quyền tự do hoạt động của các TCTD, vừa bảo đảm được việc thực thi chính sách tiền tệ quốc gia;

- Bỏ quy định vừa “hợp tác và cạnh tranh” như các quy định hiện hành;

- Có các quy định về tiêu chí xác định hành vi cạnh tranh không lành mạnh phù hợp với Luật cạnh tranh và các yêu cầu đặc thù của hoạt động ngân hàng như độ rủi ro, mức độ phản ứng dây chuyền, vấn đề bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng...

Thứ tư, ngân hàng tiến hành rà soát để loại bỏ các quy định không phù hợp với Luật cạnh tranh, nhất là sự phân biệt đối xử giữa

tổ chức hoạt động ngân hàng trong nước và tổ chức hoạt động ngân hàng nước ngoài phù hợp với lộ trình mở cửa lĩnh vực tài chính. Trước hết, về quyền tự do cạnh tranh trong khuôn khổ luật pháp cho phép, Luật cạnh tranh quy định doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong phạm vi pháp luật cho phép. Nhà nước bảo hộ quyền cạnh tranh hợp pháp trong kinh doanh. Trong các cam kết khi gia nhập WTO, kể từ ngày 1/4/2007, các nhà đầu tư nước ngoài được phép thành lập ngân hàng 100% vốn nước ngoài hoạt động kinh doanh ngân hàng. Theo lộ trình mở cửa lĩnh vực dịch vụ ngân hàng thì các chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam cũng được nhận tiền gửi bằng Việt Nam đồng... Trên cơ sở các cam kết này, khi sửa đổi các quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động ngân hàng, theo chúng tôi cần tập trung vào một số vấn đề cụ thể sau:

- Xác định phạm vi điều chỉnh của Luật các TCTD (sửa đổi) là áp dụng đối với các nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài có hoạt động ngân hàng;

- Thống nhất các quy định về gia nhập thị trường của các nhà đầu tư. Hiện nay, các quy định về gia nhập thị trường của các ngân hàng thương mại trong nước được quy định
(Xem tiếp trang 69)

(1).Xem: “*Thị trường ngân hàng Việt Nam*”, <http://www.kiemtoan.com.vn>

(2).Xem: “*Ma lực kinh doanh ngân hàng*”, <http://www.kiemtoan.com.vn>

(3).Xem: “*Cam kết các dịch vụ ngân hàng*”, <http://www.vnnet.vn>

(4).Xem: Nguyễn Đức “*Nhìn lại hợp tác giữa ngân hàng trong nước và nước ngoài*” <http://www.vneconomy.vn>

Trái phiếu công ti là chứng chỉ ghi nhận số tiền của người mua trái phiếu cho công ti vay. Với tư cách là người cho vay, người mua có quyền yêu cầu công ti phải trả lãi suất và hoàn trả vốn gốc (quyền tài sản). Trong trường hợp công ti phá sản thì người mua trái phiếu được ưu tiên thanh toán vốn gốc và lãi suất như đã phát hành. Vì trái phiếu là chứng chỉ cho vay cho nên người mua có quyền tài sản đối với công ti phát hành trái phiếu. Nếu người mua chết, người thừa kế được hưởng các quyền tài sản do người mua trái phiếu để lại và người thừa kế trở thành trái chủ kể từ thời điểm sang tên trong sổ đăng kí trái phiếu của công ti.

Đối với tài sản không phải đăng kí quyền sở hữu thì người thừa kế trở thành chủ sở hữu đối với di sản kể từ thời điểm tiếp nhận di sản. Đối với tài sản phải đăng kí quyền sở hữu hoặc phải tuân thủ các quy định về đăng kí tài sản thì người thừa kế chỉ trở thành chủ sở hữu khi đã hoàn tất các thủ tục đó. Trong trường hợp người chết chưa hoàn tất các thủ tục chuyển quyền sở hữu thì người thừa kế có quyền tiếp tục hoàn tất các thủ tục để trở thành chủ sở hữu đối với di sản thừa kế.

Xác định di sản và thời điểm xác lập quyền sở hữu đối với di sản có ý nghĩa trong việc hoàn thiện lí luận về di sản thừa kế. Mặt khác, sẽ làm rõ tư cách pháp lí của người thừa kế trong việc quản lí, sử dụng và định đoạt phần di sản được hưởng. Ngoài ra còn xác định đúng địa vị pháp lí của người thừa kế trong quan hệ tổ tụng./.

(1). Xem: Quyết định số 189/2005/QĐ-TTg về việc thành lập trung tâm lưu kí chứng khoán.

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH... (tiếp theo trang 26)

tại Nghị định của Chính phủ số 49/2000/NĐ-CP ngày 12/09/2000 về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại và Nghị định của Chính phủ số 22/2006/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, ngân hàng 100% vốn nước ngoài (gọi chung là ngân hàng nước ngoài), về cơ bản đã có sự khác nhau rất nhiều về trình tự, thủ tục thành lập, các điều kiện thành lập và hoạt động; phạm vi hoạt động...;

- Xây dựng cơ chế giám sát hoạt động của các ngân hàng phù hợp với các cam kết quốc tế, để bảo đảm các TCTD được tự do hoạt động, tự do cạnh tranh trong khuôn khổ pháp luật cho phép.

Nâng cao năng lực cạnh tranh của các TCTD nước ta hiện nay đang là vấn đề hết sức cần thiết nhằm giúp cho các TCTD nước ta đủ sức để hoạt động trong môi trường mới. Song song với đó là việc điều chỉnh bằng pháp luật đối với hoạt động cạnh tranh của các tổ chức này cũng là vấn đề không đơn giản. Pháp luật cạnh tranh không có tác dụng tạo ra thêm năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp trên thị trường song các quy định pháp luật cạnh tranh lại có tác dụng rất lớn trong việc tạo lập môi trường hoạt động an toàn, bình đẳng cho các doanh nghiệp. Sửa đổi các quy định về cạnh tranh của các tổ chức có hoạt động ngân hàng và tiến tới xây dựng các quy định pháp luật điều chỉnh hoạt động cạnh tranh của các tổ chức này phù hợp với nền kinh tế thị trường là vấn đề cần thiết và cấp bách. Thiết nghĩ, trong quá trình xây dựng Dự thảo Luật các TCTD sửa đổi, vấn đề này cũng cần được quan tâm thích đáng./.